

Số: 67/KL-TTT

Hưng Yên, ngày 06 tháng 8 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn
kinh phí của UBND xã Ái Quốc, tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định thanh tra số 137/QĐ-TTT ngày 14/4/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh Hưng Yên thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí của UBND xã Ái Quốc, tỉnh Hưng Yên, từ ngày 22/4/2026 đến ngày 08/6/2026, Đoàn Thanh tra đã tiến hành Thanh tra tại UBND xã Ái Quốc.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 06/BC-ĐTTtr ngày 16/6/2026 của Trưởng Đoàn Thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh Kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

I. Đặc điểm, tình hình

Xã Ái Quốc được hình thành trên cơ sở sáp nhập 02 xã: Ái Quốc (cũ) và Tây Giang (cũ). Xã Ái Quốc mới thành lập có diện tích 14,97 km², quy mô dân số 16.207 người với 13 thôn. Việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đã tạo ra những thay đổi tích cực trong công tác quản lý ngân sách ở cấp xã, nhiều nhiệm vụ Tài chính ngân sách được chuyển trực tiếp về cấp xã, qua đó rút ngắn quy trình xử lý công việc, nâng cao tính chủ động của chính quyền cơ sở trong việc quản lý và sử dụng ngân sách. UBND xã đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc nhanh chóng ổn định tổ chức, bộ máy; phân công nhiệm vụ cụ thể đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả ngay từ những ngày đầu vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu ngân sách. Giao dự toán thu, chi ngân sách ngay sau khi sáp nhập cho các phòng, ban và các đơn vị dự toán trên địa bàn xã quản lý; các khoản thu, chi ngân sách cơ bản đã được phản ánh ghi chép trong sổ sách kế toán và được tập hợp báo cáo trong hệ thống ngân sách Nhà nước theo quy định.

Năm 2025, với sự cố gắng nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân, xã Ái Quốc đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội của địa phương. Điều hành tài chính - ngân sách theo dự toán được duyệt và đảm bảo những chế độ, chính sách mới, những nhiệm vụ đột xuất theo chỉ đạo của cấp trên. Đối với chi đầu tư xây dựng cơ bản: sau khi tiếp nhận các dự án từ

cấp huyện và các xã cũ chuyển giao, UBND xã tiếp tục triển khai thực hiện các quy định của Luật Đầu tư công, Kế hoạch đầu tư công trung hạn và Kế hoạch đầu tư công năm 2025; tập trung thực hiện các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh; tổ chức thực hiện công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư XDCB hoàn thành theo quy định, phê duyệt mới các dự án mới theo tiêu chí tập trung các nguồn lực kinh tế cho đầu tư phát triển giao thông, cơ sở hạ tầng. Đối với chi thường xuyên: thực hiện chi đảm bảo chế độ cho con người, chi hoạt động của xã và các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội.

II. Phạm vi, giới hạn thanh tra

- Thanh tra việc lập dự toán, thực hiện dự toán và quyết toán các nguồn kinh phí của UBND xã Ái Quốc (nội dung của phòng Kinh tế xã Ái Quốc).

- Thanh tra tại 10 đơn vị dự toán thuộc UBND xã: Văn phòng HĐND-UBND xã Ái Quốc; hồ sơ tại xã Ái Quốc (cũ); hồ sơ tại xã Tây Giang (cũ); Trường Mầm Non Tây Giang; Trường Mầm Non Tây Phong; Trường Mầm Non Tây Tiến; Trường Tiểu học Tây Giang; Trường Tiểu học Tây Phong; Trường Tiểu học & THCS Tây Tiến; Trường THCS Giang Phong.

- Thanh tra 40 công trình thuộc nguồn vốn xây dựng cơ bản, nguồn chi thường xuyên do UBND xã Ái Quốc cũ, xã Tây Giang cũ, xã Ái Quốc mới và UBND huyện Tiên Hải chuyển về (trừ các công trình đã có Kết luận của các cơ quan thanh tra, Kiểm toán nhà nước).

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. Tổng hợp thu- chi ngân sách nhà nước năm 2025

1. Xã Ái Quốc cũ và xã Tây Giang cũ

Căn cứ Quyết định số 9868/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND huyện Tiên Hải cũ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, HĐND các xã Ái Quốc cũ và Tây Giang cũ đã ban hành các Nghị Quyết giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2025, làm cơ sở để UBND xã ban hành các quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước. Sau khi thực hiện sáp nhập xã theo Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Bình năm 2025, UBND các xã đã thực hiện quyết toán thu, chi ngân sách từ từ ngày 01/1/2025 đến ngày 30/6/2025, số liệu cụ thể như sau:

1.1. Xã Ái Quốc cũ

- Tổng thu ngân sách: 96.816.879.977 đồng, bao gồm:

+ Các khoản thu được hưởng 100%: 1.087.885.470 đồng;

- + Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ: 62.484.669.795 đồng;
- + Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 32.169.741.000 đồng;
- + Thu kết dư ngân sách: 14.672.366 đồng;
- + Thu chuyển nguồn: 1.059.911.346 đồng.
- Tổng chi ngân sách: 75.531.098.483 đồng, bao gồm:
- + Chi đầu tư phát triển: 67.716.290.000 đồng;
- + Chi thường xuyên: 7.814.808.483 đồng.
- Kết dư ngân sách: 21.285.781.494 đồng.

1.2. Xã Tây Giang cũ

- Tổng thu ngân sách: 50.981.119.346 đồng, bao gồm:
- + Các khoản thu được hưởng 100%: 3.130.938.164 đồng;
- + Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ: 25.269.751.483 đồng;
- + Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 10.867.691.000 đồng;
- + Thu kết dư ngân sách: 13.210.249 đồng;
- + Thu các khoản huy động, đóng góp: 3.018.000.000 đồng;
- + Thu chuyển nguồn: 8.681.528.450 đồng.
- Tổng chi ngân sách: 28.392.951.527 đồng, bao gồm:
- + Chi đầu tư phát triển: 23.700.737.600 đồng;
- + Chi thường xuyên: 4.692.213.927 đồng.
- Kết dư ngân sách: 22.588.167.819 đồng.

2. Xã Ái Quốc mới (số liệu quyết toán cả năm 2025)

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình cũ về việc giao điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của HĐND xã và Quyết định số 399/QĐ-UBND về việc điều chỉnh dự toán thu chi ngân sách. Số liệu về việc thực hiện thu, chi ngân sách năm 2025 của xã Ái Quốc như sau:

2.1. Nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước

- Tổng dự toán thu ngân sách theo Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình cũ là: 180.201.000.000 đồng, bao gồm:
- + Các khoản thu được hưởng 100%: 3.188.000.000 đồng;
- + Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ: 105.818.000 đồng;
- + Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 71.195.000.000 đồng.
- Theo Nghị Quyết số 15/NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của HĐND xã giao, tổng thu ngân sách là 225.385.195.000 đồng (tăng 45.1842.195.000 đồng

so với Quyết định của UBND tỉnh giao tại chỉ tiêu: các khoản thu được hưởng 100% và các khoản thu phân chia theo tỷ lệ).

- Thực hiện thu năm 2025 là: 358.636.509.189 đồng, bằng 199,02% so với kế hoạch UBND tỉnh giao và bằng 159,12% so với Nghị quyết của HĐND xã giao, bao gồm:

+ Các khoản thu được hưởng 100%: 6.367.371.369 đồng (bằng 199,73% so với kế hoạch của UBND tỉnh, về cơ bản các chỉ tiêu đều vượt thu);

+ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ: 113.872.460.584 đồng (bằng 107,61% so với kế hoạch của UBND tỉnh);

+ Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 225.609.354.825 đồng (tăng 154.414.354.825 đồng từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên)

+ Thu kết dư ngân sách: 27.882.615 đồng;

+ Thu các khoản huy động, đóng góp: 3.018.000.000 đồng;

+ Thu chuyển nguồn: 9.741.439.796 đồng.

(Chi tiết số liệu tại Biểu số 01/AQ kèm theo)

2.2. Nhiệm vụ chi ngân sách

- Kế hoạch UBND tỉnh Thái Bình cũ giao theo Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 là: 180.201.000.000đ, trong đó:

+ Chi phát triển kinh tế: 101.200.000.000 đồng;

+ Chi thường xuyên: 78.023.000.000 đồng;

+ Dự phòng: 978.000.000 đồng.

- Theo Nghị Quyết số 15/NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của HĐND xã giao, tổng chi ngân sách là: 225.385.195.000 đồng (tăng 45.1842.195.000 đồng so với Quyết định của UBND tỉnh giao tại chỉ tiêu: chi đầu tư XD CB, chi thường xuyên và chi chuyển nguồn).

- Thực hiện chi ngân sách: 337.046.163.804 đồng bằng 187,04% so với kế hoạch UBND tỉnh giao và 149,54% so với Nghị quyết HĐND xã giao, bao gồm:

+ Chi phát triển kinh tế: 176.714.638.575 đồng (bằng 174,62% kế hoạch UBND tỉnh giao và bằng 125,15% Nghị quyết HĐND xã giao);

+ Chi thường xuyên: 100.005.899.650 đồng (bằng 128,17% kế hoạch UBND tỉnh giao);

+ Chi dự phòng: 491.200.000 đồng;

+ Chi chuyển nguồn: 59.566.825.579 đồng;

+ Chi nộp ngân sách cấp trên: 267.600.000 đồng.

- Kết dư ngân sách năm 2025 là: 21.590.345.385 đồng, bao gồm:

+ Nguồn thu tiền sử dụng đất: 21.513.036.602 đồng;

+ Nguồn ngân sách: 77.308.783 đồng.

(Chi tiết số liệu tại Biểu số 02/AQ kèm theo)

II. Việc lập, phân bổ và giao dự toán ngân sách

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình cũ về việc giao điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025; Căn cứ dự toán năm 2025 đã được HĐND các xã Tây Giang (cũ) và Ái Quốc (cũ) phê duyệt; Số dự toán đã chi 6 tháng đầu năm 2025 của các cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách cấp huyện khi kết thúc hoạt động kể từ ngày 01/7/2025; số dư dự toán còn lại 6 tháng cuối năm 2025 và các nhiệm vụ chi từ ngân sách huyện chuyển về nhiệm vụ ngân sách xã sau sắp xếp. UBND Ái Quốc đã trình HĐND xã để ban hành Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 08/8/2025 về phê duyệt điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2025. Ngày 18/9/2025, UBND xã Ái Quốc ban hành Quyết định số 399/QĐ-UBND về việc điều chỉnh dự toán thu chi ngân sách. Tuy nhiên, trong việc lập, phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước còn tồn tại những hạn chế sau:

- Tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 08/8/2025, trong tổng chi ngân sách, HĐND xã có giao nội dung “chi chuyển nguồn ngân sách” số tiền: 3.700.000.000 đồng (nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương) là chưa phù hợp với Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình cũ (UBND tỉnh không giao nội dung chi chuyển nguồn) và quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 30; Điều 42 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015

- UBND xã Ái Quốc đã ban hành Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách chưa đảm bảo về thời gian theo quy định tại Khoản 12, Điều 44, Luật ngân sách nhà nước năm 2015: “*Chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách, Ủy ban nhân dân cùng cấp giao dự toán thu, chi ngân sách năm sau cho từng cơ quan, đơn vị thuộc cấp mình và cấp dưới; đồng thời, báo cáo Ủy ban nhân dân và cơ quan tài chính cấp trên trực tiếp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Bộ Tài chính về dự toán ngân sách đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định*”.

III. Việc điều hành, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách

1. Nguồn thu tiền sử dụng đất

Tại Dự án khu dân cư Đồng Rộc, do UBND huyện Tiền Hải cũ làm chủ đầu tư, tổ chức đấu giá 04 đợt và thu tiền của 02 suất bố trí tái định cư. Tổng số tiền thu được là: 65.962.965.000 đồng, chi tiết nộp tiền vào ngân sách nhà nước như sau:

- Số tiền đã nộp vào tháng 12/2024 là: 3.752.709.800 đồng.

- Số tiền đã nộp trong năm 2025 là: 62.210.255.200 đồng.

Theo quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Thái Bình cũ: đối với dự án do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư, số tiền trúng đấu giá QSDĐ thu được, UBND cấp xã được hưởng tỷ lệ điều tiết là 20%.

Qua kiểm tra, trong số 62.210.255.200 đồng tiền sử dụng đất đã nộp ngân sách năm 2025, có 6.069.198.200 đồng (tiền đặt cọc của người trúng đấu giá), UBND xã Ái Quốc đã được điều tiết theo tỷ lệ 40%, chênh lệch tăng so với quy định 20% số tiền là: 1.213.839.640 đồng.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách cấp trên cấp bổ sung

- Tổng kinh phí UBND xã Ái Quốc được cấp bổ sung có mục tiêu: 157.839.564.825 đồng.

- Kinh phí đơn vị đã sử dụng: 155.125.070.392 đồng.

- Kinh phí chưa sử dụng: 2.714.494.433 đồng, đơn vị đã xử lý như sau:

+ *Nộp trả ngân sách cấp trên: 452.210.000 đồng;*

+ *Chuyển nguồn ngân sách: 2.238.995.583 đồng;*

+ *Để lại kết dư ngân sách: 23.288.850 đồng.*

Căn cứ nguồn kinh phí được bổ sung từ ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, UBND xã Ái Quốc đã ban hành các quyết định bổ sung kinh phí cho các đơn vị đảm bảo theo quy định. Qua kiểm tra, việc quản lý và sử dụng kinh phí của các đơn vị cơ bản đảm bảo đúng mục đích, chứng từ chi được lập và lưu giữ đầy đủ. Tuy nhiên còn hạn chế sau:

Đối với kinh phí đơn vị đã thực hiện chuyển nguồn và để lại kết dư ngân sách, có một số nội dung đã hết nhiệm vụ chi tuy nhiên đơn vị chưa trả lại ngân sách tỉnh với tổng số tiền: 52.946.850 đồng, bao gồm:

- Kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, số tiền: 29.658.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện chế độ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB đủ điều kiện hưởng trợ cấp 1 lần theo Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ, số tiền: 23.288.850 đồng.

(Chi tiết số liệu tại Biểu số 03/AQ kèm theo)

3. Việc quản lý và sử dụng dự phòng ngân sách

- Tổng kinh phí dự phòng của UBND xã năm 2025 là: 978.000.000 đồng, bao gồm:

+ *Kinh phí của xã Ái Quốc cũ: 228.600.000 đồng;*

+ *Kinh phí của xã tây Giang: 110.000.000 đồng;*

- + *Kinh phí của UBND huyện chuyển về: 391.200.000 đồng.*
- *Tổng kinh phí đã sử dụng: 491.200.000 đồng, cụ thể như sau:*
- + *Thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ huy quân sự xã: 100.000.000 đồng;*
- + *Thực hiện các nhiệm vụ do UBND huyện chuyển về: 391.200.000 đồng.*
- *Kinh phí còn dư chưa sử dụng: 486.800.000 đồng*

Qua kiểm tra, UBND xã đã sử dụng dự phòng để chi cho các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ quan trọng khác của huyện chuyển về, cơ bản các nội dung chỉ tình hình thực tế phát sinh tại địa phương và quy định tại Khoản 2, Điều 10, Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

4. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương

Đoàn Thanh tra xác định nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương của UBND xã Ái Quốc năm 2025 như sau:

- *Kinh phí năm trước chuyển sang: 6.842.820.154 đồng.*
- *Kinh phí xác định trong năm 2025: 2.975.019.642 đồng, bao gồm:*
 - + *70% Tăng thu ngân sách năm 2024: 2.568.619.642 đồng;*
 - + *40% học phí: 406.400.000 đồng.*
- *Kinh phí đã sử dụng trong năm: 104.247.000 đồng (chi kinh phí thực hiện chính sách nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ cho thôi việc cán bộ, công chức cấp xã theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ).*
- *Kinh phí còn lại chuyển năm sau: 9.713.592.796 đồng.*

Đối chiếu với kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương đơn vị đã chuyển nguồn sang năm 2024 là: 20.448.839.796 đồng, tăng 10.735.247.000 đồng so với thanh tra xác định do UBND xã Ái Quốc xác định 70% tăng thu ngân sách năm 2025 vào nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương năm 2025, chưa phù hợp theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

5. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa thường xuyên

Sau khi tiếp nhận các dự án từ cấp huyện và các xã cũ chuyển giao, UBND xã Ái Quốc tiếp tục triển khai thực hiện phân bổ vốn đầu tư XD CB theo các quy định của Luật Đầu tư công, Kế hoạch đầu tư công năm 2025; tập trung thực hiện các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh; tổ chức thực hiện công tác thẩm tra, phê duyệt

quyết toán vốn đầu tư XDCCB hoàn thành theo đúng quy định.

Căn cứ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của xã Ái Quốc cũ và Tây Giang cũ, HĐND xã Ái Quốc mới đã ban hành Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/8/2025 về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 25/12/2025 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025; điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

UBND xã Ái Quốc ban hành Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2025. Theo đó, tổng kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách là: 141.015.400.000 đồng.

Tổng chi phát triển kinh tế thực hiện năm 2025: 176.714.638.575 đồng, đạt 174,62% dự toán giao, bao gồm:

- Chi đầu tư XDCCB dự án cấp huyện chuyển giao (nguồn ngân sách tỉnh bổ sung của 05 dự án): 68.544.253.000 đồng.

- Chi đầu tư XDCCB dự án xã: 107.170.385.575 đồng.

Thực hiện thanh tra tổng số 40 công trình, bao gồm: 23 công trình do UBND xã Ái Quốc cũ làm chủ đầu tư; 09 công trình do xã Tây Giang cũ làm chủ đầu tư; 03 công trình do UBND huyện Tiên Hải chuyển về và 05 công trình do UBND xã Ái Quốc mới làm chủ đầu tư. Tổng mức đầu tư được phê duyệt của các công trình là: 470.157.652.190 đồng, tổng giá trị hợp đồng xây lắp và thiết bị sau điều chỉnh là: 407.066.269.017 đồng; giá trị đã thanh toán đến thời điểm thanh tra: 340.995.682.455 đồng; trong đó có 33 công trình đã phê duyệt quyết toán, 07 công trình đang thi công dở dang.

Qua thanh tra, đã phát hiện một số tồn tại trong việc thanh toán giá trị xây lắp tại một số công trình như: dự toán tính thừa khối lượng thi công; thi công thiếu khối lượng một số phần việc theo Hợp đồng xây dựng, tổng giá trị tồn tại của các công trình là: 115.965.590 đồng, bao gồm:

- Dự toán tính thừa khối lượng thi công: 16.593.097 đồng;

- Thi công thiếu khối lượng theo Hợp đồng xây dựng: 99.372.493 đồng.

(Chi tiết số liệu tại Biểu số 04/AQ kèm theo)

Về nội dung này, căn cứ theo hồ sơ thanh quyết toán của các công trình, Đoàn Thanh tra sẽ kiến nghị:

- Loại khỏi giá trị thanh quyết toán các công trình số tiền: 25.659.331 đồng;

- Thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền: 90.306.259 đồng.

IV. Việc quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí tại một số đơn vị

Căn cứ dự toán thu, chi năm 2025 được UBND xã giao, các đơn vị đã quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí cơ bản đảm bảo theo các quy định của Nhà nước về lập, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách; đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công theo quy định; hệ thống sổ sách kế toán được mở đầy đủ, số liệu được cập nhật kịp thời. Tuy nhiên còn một số hạn chế sau:

1. Về việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ

07 Trường: Trường Mầm Non Tây Giang; Trường Mầm Non Tây Phong; Trường Mầm Non Tây Tiến; Trường Tiểu học Tây Giang; Trường Tiểu học Tây Phong; Trường Tiểu học & THCS Tây Tiến; Trường THCS Giang Phong đã thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định. Tuy nhiên, khi có sự thay đổi về chủ thể quản lý và thay đổi một số khoản thu, đơn vị chưa kịp thời xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ mới để phù hợp với tình hình thực tế

2. Việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp

- Tại UBND xã Tây Giang cũ: Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước ngày 21/4/2025, nội dung: thanh toán tiền sửa chữa lò đốt rác theo Hợp đồng số 02/HĐGK ngày 18/02/2025, hoá đơn số 01 ngày 07/3/2025, số tiền 36.504.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ, thiếu biên bản kiểm tra hiện trạng trước khi sửa chữa lò đốt rác.

- Tại Văn Phòng HĐND-UBND xã Ái Quốc mới: khi thanh toán tiền làm thêm ngoài giờ chưa lập đầy đủ chứng từ liên quan gồm: Phiếu báo làm thêm giờ, Bảng chấm công làm thêm giờ.

- Tại Trường Mầm Non Tây Tiến:

+ *Phiếu chi số 42-PC ngày 16/9/2025, nội dung: Chi tiếp khách dự lễ khai giảng năm học mới năm 2025-2026, số tiền 1.350.000 đồng. Qua kiểm tra danh sách tiếp khách dự lễ khai giảng không ghi ngày, tháng.*

+ *Ủy nhiệm chi ngày 07/11/2025, nội dung: Thanh toán tiền sửa điện lớp 2 tuổi B, số tiền 552.000 đồng, thiếu biên bản kiểm tra hệ thống điện bị hỏng.*

+ *Ủy nhiệm chi ngày 26/11/2025, nội dung: Thanh toán tiền mua máy bơm nước, số tiền 2.743.200 đồng. Qua kiểm tra, thiếu giấy đề nghị thanh toán.*

- Tại Trường Tiểu học Tây Giang:

+ *Ủy nhiệm chi ngày 25/02/2025, nội dung: Mua bảng trượt 3 tấm, số tiền 8.100.000 đồng, đơn vị không vào sổ theo dõi công cụ dụng cụ.*

+ *Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước ngày 17/4/2025, nội dung: Chi tiền sửa chữa sân trường (mua bê tông) theo hoá đơn số 04 ngày 30/3/2025, số tiền: 3.726.000 đồng, thiếu kế hoạch sửa chữa sân.*

- Tại Trường Tiểu học & THCS Tây Tiến:

+ *Phiếu chi số 27-PC ngày 11/5/2025, nội dung: Sửa chữa điện các lớp học, số tiền 2.698.500 đồng. Qua kiểm tra thiếu biên bản kiểm tra hiện trạng.*

+ *Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước ngày 24/12/2025. Nội dung: Chuyển tiền mua giấy in, vở đại, giáo án, số tiền 4.543.000 đồng. Qua kiểm tra, thiếu đề nghị mua văn phòng phẩm và danh sách người ký nhận.*

V. Việc công khai ngân sách nhà nước

Qua kiểm tra, UBND xã Ái Quốc đã thực hiện công khai ngân sách nhà nước cơ bản đảm bảo theo quy định về thời gian, hình thức và mẫu biểu tại các Thông tư của Bộ Tài chính: số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016; số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026. Cụ thể, UBND xã đã ban hành các Quyết định: số 401/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 về việc công bố công khai dự toán ngân sách xã năm 2025; số 576/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 về việc công khai số liệu quyết toán thu, chi ngân sách năm 2025.

Trong các đơn vị dự toán thuộc xã được thanh tra, Văn phòng HĐND-UBND xã chưa thực hiện công khai dự toán ngân sách theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính.

C. KẾT LUẬN

I. Kết quả đạt được

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình cũ về việc giao điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 và các Quyết định bổ sung kinh phí trong năm, UBND xã Ái Quốc đã trình HĐND xã phê duyệt dự toán ngân sách theo quy định; thực hiện việc lập, quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách; phân bổ kinh phí bổ sung cho các đơn vị dự toán cơ bản đảm bảo theo đúng mục đích của các nguồn kinh phí.

Các đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước đã chấp hành dự toán và quyết toán đầy đủ các nguồn kinh phí; công tác hạch toán kế toán đã thực hiện mở đầy đủ hệ thống sổ kế toán, chứng từ chi được lập và lưu giữ đầy đủ. Thực hiện chi đảm bảo chế độ tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định cho người lao động...

II. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, trong quá trình thực hiện việc điều hành, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của UBND xã và tại một số đơn vị thuộc xã còn tồn tại hạn chế như sau:

1. Về lập, giao dự toán ngân sách

- HĐND xã giao dự toán nội dung “chi chuyển nguồn ngân sách” số tiền: 3.700.000.000 đồng (nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương) tại Nghị quyết

số 15/NQ-HĐND ngày 08/8/2025 chưa phù hợp với Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình cũ (UBND tỉnh không giao nội dung chi chuyển nguồn) và quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 30; Điều 42 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

- UBND xã Ái Quốc đã ban hành Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách chưa đảm bảo về thời gian theo quy định tại Khoản 12, Điều 44, Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

Đối với những tồn tại nêu trên, nguyên nhân chủ yếu là công tác tham mưu lập, trình và giao dự toán chưa được rà soát đầy đủ về căn cứ, nội dung và thời hạn; công tác thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã chưa phát hiện, kiến nghị điều chỉnh kịp thời. Trách nhiệm tham mưu trực tiếp thuộc Phòng Kinh tế; trách nhiệm thẩm tra thuộc Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; trách nhiệm quyết định, ban hành văn bản thuộc cơ quan, người có thẩm quyền theo chức năng được giao.

2. Về việc điều tiết số thu từ tiền đầu giá QSDĐ tại khu dân cư Đồng Rộc

UBND xã Ái Quốc được điều tiết số thu từ tiền đầu giá QSDĐ tại khu dân cư Đồng Rộc (do UBND huyện Tiền Hải cũ làm chủ đầu tư) theo tỷ lệ 40%, chênh lệch tăng 20% so với quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Thái Bình cũ, tương ứng số tiền là: 1.213.839.640 đồng.

Nguyên nhân do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thái Bình – Phòng Giao dịch Tiền Hải khi thực hiện thu tiền ghi không đúng mã chương ngân sách nhà nước. Trách nhiệm thuộc về Thuế cơ sở 9 tỉnh Hưng Yên và Phòng Giao dịch số 4 – Kho bạc Nhà nước Khu vực 4 thiếu kiểm tra, rà soát, đối chiếu số liệu đối với các khoản thu nộp ngân sách theo quy định tại Khoản 10, Điều 1 Thông tư số 72/2021/TT-BTC ngày 17/8/2021 sửa đổi một số điều của Thông tư số 328/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc nhà nước.

3. Về việc xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ

07 Trường: Trường Mầm Non Tây Giang; Trường Mầm Non Tây Phong; Trường Mầm Non Tây Tiến; Trường Tiểu học Tây Giang; Trường Tiểu học Tây Phong; Trường Tiểu học & THCS Tây Tiến; Trường THCS Giang Phong khi có sự thay đổi về chủ thể quản lý và thay đổi một số khoản thu, đơn vị chưa kịp thời xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ mới để phù hợp với tình hình thực tế.

Trách nhiệm thuộc người đứng đầu và bộ phận Tài chính - Kế toán của các đơn vị trong việc rà soát, xây dựng, lấy ý kiến và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định.

4. Về việc quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của UBND xã và các đơn vị dự toán

- Tại UBND xã Ái Quốc: một số nội dung được ngân sách cấp trên cấp bổ sung trong năm 2025 đã hết nhiệm vụ chi tuy nhiên đơn vị chưa trả lại ngân sách tỉnh với tổng số tiền: 52.946.850 đồng; xác định 70% tăng thu ngân sách năm 2025 số tiền: 10.735.247.000 đồng vào nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương năm 2025, chưa phù hợp theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025. Trách nhiệm tham mưu đối với các tồn tại nêu trên thuộc Phòng Kinh tế xã; trách nhiệm quản lý, quyết định và tổ chức thực hiện thuộc UBND xã theo thẩm quyền.

- Tại các đơn vị dự toán thuộc xã: UBND xã Tây Giang cũ; Văn phòng HĐND-UBND xã Ái Quốc mới; Trường Mầm Non Tây Tiến; Trường Tiểu học Tây Giang; Trường Tiểu học & THCS Tây Tiến khi thực hiện thanh toán các khoản chi như: làm thêm giờ, tiếp khách mua sắm công cụ dụng cụ, sửa chữa tài sản chưa đảm bảo hồ sơ thanh toán theo quy định như đã nêu tại Điểm 2, Phần IV, Mục B Kết luận này. Trách nhiệm thuộc về bộ phận Tài chính – Kế toán của các đơn vị nêu trên.

5. Về việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước

Văn phòng HĐND-UBND xã Ái Quốc mới chưa thực hiện công khai dự toán chi ngân sách theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính. Trách nhiệm thuộc người đứng đầu đơn vị và bộ phận Tài chính - Kế toán được giao tham mưu, tổ chức công khai.

6. Về việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa thường xuyên

Trong quá trình đầu tư các công trình xây dựng cơ bản, sửa chữa thường xuyên còn hạn chế như: dự toán tính thừa khối lượng; thi công thiếu khối lượng hoặc không thực hiện một số nội dung công việc theo Hợp đồng xây dựng, tổng giá trị tồn tại là: 115.965.590 đồng. Trách nhiệm thuộc về các cơ quan thẩm định dự toán công trình chưa phát hiện hết những phần việc dự toán tính thừa khối lượng; các đơn vị tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án và Chủ đầu tư thiếu kiểm tra, giám sát thường xuyên trong khi thực hiện đầu tư các công trình.

IV. Kiến nghị biện pháp xử lý

Từ kết quả thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị những nội dung sau:

1. Đối với HĐND xã Ái Quốc

Tổ chức rút kinh nghiệm trong việc giao dự toán chi ngân sách năm 2025. Chỉ đạo Ban Kinh tế ngân sách tăng cường công tác thẩm định dự toán, quyết toán thu, chi ngân sách do UBND xã trình để ban hành các Nghị Quyết về giao

dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tăng cường giám sát việc thực hiện ngân sách đã được HĐND xã quyết định theo quy định tại Khoản 6, Điều 31, Luật Ngân sách nhà nước 2025.

2. Đối với UBND xã Ái Quốc

- Chủ tịch UBND xã tổ chức kiểm điểm, xem xét trách nhiệm của các tập thể, cá nhân để xảy ra những hạn chế, khuyết điểm trong công tác điều hành, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí.

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế:

+ *Chủ động tham mưu trong việc lập, trình, quyết định giao dự toán, quyết toán thu, chi ngân sách, sử dụng kinh phí cấp trên cấp bổ sung, nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương và các nguồn kinh phí khác đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

+ *Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn đối với các đơn vị dự toán; trong việc lập, thực hiện dự toán và quyết toán ngân sách;*

+ *Trong công tác thẩm định dự toán, Báo cáo kinh tế kỹ thuật của các công trình cần tập trung rà soát để phát hiện những hạn chế về dự toán tính thừa khối lượng, nâng cao hiệu quả các nguồn vốn đầu tư.*

- Tăng cường công tác quản lý nguồn kinh phí sửa chữa thường xuyên, đầu tư xây dựng cơ bản; thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình thi công các công trình để đảm bảo cho công tác nghiệm thu và thanh toán của công trình.

3. Đối với các đơn vị dự toán thuộc xã

- Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với những tồn tại, hạn chế đã nêu tại Kết luận này.

- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Văn phòng HĐND-UBND xã; Trường Mầm Non Tây Tiến; Trường Tiểu học Tây Giang; Trường Tiểu học & THCS Tây Tiến thực hiện thanh toán các khoản chi thường xuyên đảm bảo hồ sơ theo quy định.

- Các Trường thuộc xã: xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 15/9/2022 của Bộ Tài chính và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị. Trong quá trình thực hiện, điều chỉnh kịp thời khi có sự thay đổi về nội dung và mức thu, định mức chi.

- Văn phòng HĐND-UBND xã thực hiện công khai dự toán chi ngân sách theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính.

4. Đối với Thuế cơ sở 9 tỉnh Hưng Yên

Kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong việc hạch toán, điều tiết số thu từ đầu giá QSDĐ tại khu dân cư Đồng Rộc. Tăng cường kiểm tra, rà soát, đối chiếu số liệu đối với các khoản thu nộp ngân sách theo quy định tại Điều 11, Mục 4, Chương II Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BTC ngày 25/7/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc nhà nước.

5. Đối với Phòng Giao dịch số 4 – Kho bạc Nhà nước Khu vực 4

Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc hạch toán, điều tiết số thu từ đầu giá QSDĐ tại khu dân cư Đồng Rộc. Tăng cường kiểm tra, rà soát, đối chiếu số liệu đối với các khoản thu nộp ngân sách theo quy định tại Điều 11, Mục 4, Chương II Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BTC ngày 25/7/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc nhà nước.

6. Xử lý về kinh tế

6.1. Nộp trả ngân sách tỉnh

Yêu cầu UBND xã Ái Quốc nộp trả ngân sách tỉnh tổng số tiền: 1.266.786.490 đồng, bao gồm:

- Số thu từ đầu giá QSDĐ được hưởng không đúng theo tỷ lệ điều tiết quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Thái Bình cũ của khu dân cư Đồng Rộc do UBND huyện Tiền Hải cũ làm chủ đầu tư, số tiền: 1.213.839.640 đồng;

- Kinh phí cấp trên cấp bổ sung đã hết nhiệm vụ chi, số tiền: 52.946.850 đồng, bao gồm: (kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 29.658.000 đồng; kinh phí thực hiện chế độ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB đủ điều kiện hưởng trợ cấp 1 lần theo Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ: 23.288.850 đồng).

6.2. Loại khỏi giá trị quyết toán các công trình

Giảm giá trị thanh toán và loại khỏi giá trị khi quyết toán của các công trình số tiền: 25.659.331 đồng.

(Chi tiết số liệu tại Biểu số 05/AQ kèm theo)

6.3. Thu hồi nộp ngân sách nhà nước

Thu hồi nộp ngân sách nhà nước đối với giá trị tồn tại của các công trình chủ đầu tư đã thanh toán cho đơn vị thi công do dự toán tính thừa hoặc thi công

thiếu khối lượng số tiền: 90.306.259 đồng vào Tài khoản tạm giữ số 3949.0.1060137.00000 của Thanh tra tỉnh Hưng Yên tại Kho bạc Nhà nước Khu vực IV.

(Chi tiết số liệu tại Biểu số 06/AQ kèm theo)

7. Tổ chức thực hiện

Yêu cầu UBND xã Ái Quốc thực hiện và chỉ đạo bộ phận chuyên môn, các đơn vị thuộc UBND xã thực hiện các kiến nghị của Kết luận thanh tra; đôn đốc các đơn vị tại Mục 5.3, Phần IV thực hiện nộp tiền thu hồi qua thanh tra và tổng hợp chứng từ nộp tiền vào ngân sách nhà nước.

UBND xã Ái Quốc và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện (bằng văn bản) về Thanh tra tỉnh trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra để Thanh tra tỉnh theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định (*tổng hợp vi phạm và xử lý vi phạm về kinh tế và tổng hợp kiến nghị xử lý trách nhiệm tại Phụ lục kèm theo Kết luận*).

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí của UBND xã Ái Quốc, tỉnh Hưng Yên ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- UBND tỉnh Hưng Yên (để b/c);
- Lãnh đạo TTT;
- UBND xã Ái Quốc;
- Thuế cơ sở 9 tỉnh Hưng Yên;
- Phòng Giao dịch số 4 - Kho bạc Nhà nước Khu vực 4;
- Phòng nghiệp vụ: 1, 4;
- Trang thông tin điện tử TTT;
- Lưu: VT, HS.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Lê Xuân Khánh

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ ÁI QUỐC SAU SÁP NHẬP NĂM 2025

(Kèm theo Kết luận Thanh tra số 67/KL-TTT ngày 06/8/2026)

Đơn vị: đồng

ST T	Chỉ tiêu	KH UBND tỉnh giao	Nghị quyết của HĐND xã giao	Quyết định của UBND xã giao	Thực hiện năm 2025	Thực hiện so với (%)	
						UBND tỉnh giao	HĐND xã giao
	Tổng thu	180.201.000.000	225.385.195.000	225.385.195.000	358.636.509.189	199,02	159,12
I	Các khoản thu 100%	3.188.000.000	4.288.595.000	4.288.595.000	6.367.371.369	199,73	148,47
1	Phí, lệ phí	59.000.000	59.000.000	59.000.000	46.351.000	78,56	78,56
2	Thu từ quỹ đất công ích và Thu hoa lợi công sản khác	147.000.000	147.000.000	147.000.000	690.218.100	469,54	469,54
3	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		2.000.000	2.000.000	5.300.000		265,00
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	241.000.000	241.144.000	241.144.000	445.765.089	184,96	184,85
5	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh				7.400.000		
6	Lệ phí trước bạ nhà, đất	2.195.000.000	3.295.170.000	3.295.170.000	4.232.512.302	192,83	128,45
7	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	207.000.000	207.000.000	207.000.000	338.548.219	163,55	163,55
8	Thu khác	339.000.000	337.281.000	337.281.000	601.276.659	177,37	178,27
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	105.818.000.000	149.901.600.000	149.901.600.000	113.872.460.584	107,61	75,96
1	Thuế ngoài quốc doanh	2.816.000.000	2.999.600.000	2.999.600.000	5.872.010.679	208,52	195,76
2	Thuế thu nhập cá nhân	1.802.000.000	5.702.000.000	5.702.000.000	10.693.413.303	593,42	187,54
3	Tiền sử dụng đất	101.200.000.000	141.200.000.000	141.200.000.000	97.307.036.602	96,15	68,91
III	Thu chuyển nguồn				9.741.439.796		
IV	Thu kết dư ngân sách năm trước				27.882.615		
V	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	71.195.000.000	71.195.000.000	71.195.000.000	225.609.354.825	316,89	316,89
1	Bổ sung cân đối ngân sách	68.222.000.000	68.222.000.000	68.222.000.000	68.222.000.000	100,00	100,00
2	Bổ sung có mục tiêu	2.973.000.000	2.973.000.000	2.973.000.000	157.387.354.825	5.293,89	5.293,89
VI	Các khoản huy động, đóng góp				3.018.000.000		

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ ÁI QUỐC SAU SÁP NHẬP NĂM 2025

(Kèm theo Kết luận Thanh tra số 67/KL-TTT ngày 06/8/2026)

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	KH UBND tỉnh giao	Nghị quyết của HĐND xã	Quyết định của UBND xã giao	Thực hiện năm 2025	Thực hiện so với (%)	
						UBND tỉnh giao	Nghị quyết của HĐND xã
	Tổng chi ngân sách xã	180.201.000.000	225.385.195.000	225.385.195.000	337.046.163.804	187,04	149,54
I	Chi phát triển kinh tế	101.200.000.000	141.200.000.000	141.200.000.000	176.714.638.575	174,62	125,15
1	Chi đầu tư XDCB	91.080.000.000	131.080.000.000	131.080.000.000	176.221.079.575	193,48	134,44
	Chi đầu tư XDCB từ tiền sử dụng đất, khác	91.080.000.000	131.080.000.000	131.080.000.000	176.221.079.575	193,48	134,44
2	Chi quy hoạch, kiểm kê, đo đạc đất đai	10.120.000.000	10.120.000.000	10.120.000.000	493.559.000	4,88	4,88
2.1	10% quy hoạch, kiểm kê, đo đạc đất đai và cấp giấy CNQSD đất, tích tụ ruộng đất trên địa bàn	10.120.000.000	10.120.000.000	10.120.000.000	493.559.000	4,88	4,88
2.2	Chi GPMB						
II	Chi thường xuyên	78.023.000.000	79.507.195.000	79.507.195.000	100.005.899.650	128,17	125,78
1	Sự nghiệp Giáo dục, đào tạo, dạy nghề	43.853.000.000	43.853.000.000	43.853.000.000	44.859.506.792	102,30	102,30
2	Sự nghiệp quốc phòng, an ninh	1.141.817.000	1.141.817.000	1.141.817.000	1.745.455.413	152,87	152,87
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	5.487.386.000	5.487.386.000	5.487.386.000	4.904.034.523	89,37	89,37
4	Sự nghiệp văn hoá, thông tin, phát thanh truyền hình	458.000.000	458.000.000	458.000.000	415.480.000	90,72	90,72
5	Sự nghiệp thể dục thể thao	18.000.000	18.000.000	18.000.000	17.600.000	97,78	97,78
6	Sự nghiệp bảo vệ môi trường	208.063.000	238.063.000	238.063.000	645.597.084	310,29	271,19
7	Hoạt động kinh tế	1.955.140.000	1.955.140.000	1.955.140.000	4.504.182.100	230,38	230,38
8	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể	14.032.226.000	15.436.421.000	15.436.421.000	28.060.255.764	199,97	181,78
9	Đảm bảo xã hội	10.771.268.000	10.821.268.000	10.821.268.000	14.755.687.974	136,99	136,36

STT	Chỉ tiêu	KH UBND tỉnh giao	Nghị quyết của HĐND xã	Quyết định của UBND xã giao	Thực hiện năm 2025	Thực hiện so với (%)	
						UBND tỉnh giao	Nghị quyết của HĐND xã
10	Chi khác	98.100.000	98.100.000	98.100.000	98.100.000	100,00	100,00
III	Dự phòng ngân sách	978.000.000	978.000.000	978.000.000	491.200.000	50,22	50,22
V	Chi chuyển nguồn		3.700.000.000	3.700.000.000	59.566.825.579		
VI	Chi nộp ngân sách cấp trên				267.600.000		

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ NGÂN SÁCH CẤP BỔ SUNG NĂM 2025

(Kèm theo Kết luận Thanh tra số 67/KL-TTT ngày 06/8/2026)

DVT: đồng

STT	Nội dung	Số QĐ, ngày tháng	Đơn vị cấp kinh phí	Đơn vị sử dụng	Số tiền	Số đã sử dụng	Số đã nộp trả lại	Số chuyển nguồn	Còn lại
	XÃ ÁI QUỐC (CŨ)				26.156.741.000	26.026.923.000	100.160.000	29.658.000	0
1	MT thực hiện Luật Dân quân tự vệ	QĐ số 9868 (30/12/2024)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc & VPHĐND - UBND xã	288.637.000	288.637.000			-
2	MT TC CSVC Trung tâm HTCD	QĐ số 9868 (30/12/2024)	UBND huyện Tiền Hải	VPHĐND-UBND xã	250.000.000	149.840.000	100.160.000		-
3	KP tổ chức Đại hội Đảng các cấp	QĐ số 9868 (30/12/2024)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc & VP Đảng uỷ	225.711.000	225.711.000			-
4	Bổ sung KP hỗ trợ thanh toán nợ XD CD công trình đường từ NVH thôn Đông Cao 2 đến nghĩa trang làng Đông Cao	QĐ số 1443 (12/3/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	1.200.000.000	1.200.000.000			-
5	Bổ sung kinh phí thanh toán công trình nâng cấp, cải tạo đường trục thôn Lưu Phương và cống ông Dốc	QĐ số 2711 (29/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	10.000.000.000	10.000.000.000			-
6	Bổ sung kinh phí thanh toán nợ xây dựng cơ bản do sắp xếp đơn vị hành chính	QĐ số 4551 (20/5/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	500.000.000	500.000.000			-
7	Bổ sung kinh phí xử lý cấp bách để cải tạo, nâng cấp; mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất Trụ sở làm việc Đảng uỷ phục vụ công tác sắp xếp đơn vị hành chính 02 cấp)	QĐ số 4968 (30/5/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	200.000.000	200.000.000			-
8	Bổ sung kinh phí thanh toán công trình nâng cấp, cải tạo đường trục thôn Lưu Phương và cống ông Dốc	QĐ số 5391 (12/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	5.000.000.000	5.000.000.000			-
9	Hỗ trợ KP từ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh theo quy định tại Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh	QĐ số 5986 (26/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	6.248.600.000	6.248.600.000			-

STT	Nội dung	Số QĐ, ngày tháng	Đơn vị cấp kinh phí	Đơn vị sử dụng	Số tiền	Số đã sử dụng	Số đã nộp trả lại	Số chuyển nguồn	Còn lại
10	Kinh phí hỗ trợ các xã xây dựng hệ thống đèn điện "Thắp sáng đường quê"	QĐ số 6534 (29/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	52.070.000	52.070.000			-
11	KP tặng quà tết cho hộ nghèo	QĐ số 383 (20/01/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	24.000.000	24.000.000			-
12	BS kinh phí giải quyết chế độ MTP	QĐ số 1108 (21/2/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	23.400.000	23.400.000			-
13	BS kinh phí kỉ niệm 70 năm ngày truyền thống ngành y tế	QĐ số 1414 (05/3/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	3.000.000	3.000.000			-
14	KP giám sát và phản biện xã hội	QĐ số 1453 (13/3/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	4.700.000	4.700.000			-
15	KP trật tự an toàn giao thông	QĐ số 1453 (13/3/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc & VPHĐND - UBND xã	10.000.000	10.000.000			-
16	KP thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	QĐ số 2192 (16/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	1.200.000.000	1.170.342.000		29.658.000	-
17	KP thực hiện công tác sắp xếp đơn vị hành chính	QĐ số 2317 (18/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	50.000.000	50.000.000			-
18	BS kinh phí giải quyết chế độ MTP	QĐ số 2312 (18/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	23.400.000	23.400.000			-
19	BS kinh phí giải quyết chế độ đảng viên 50 năm tuổi Đảng	QĐ số 2313 (18/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc & VPHĐND - UBND xã	19.656.000	19.656.000			-
20	KP hỗ trợ SXNN thiệt hại do ảnh hưởng của bão số 3 năm 2024	QĐ số 2319 (21/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	360.423.000	360.423.000			-
21	KP thực hiện công tác sắp xếp đơn vị hành chính	QĐ số 2320 (22/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	50.000.000	50.000.000			-
22	KP hỗ trợ thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025	QĐ số 2429 (24/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	50.000.000	50.000.000			-
23	KP hỗ trợ sửa chữa, tôn tạo di tích lịch sử văn hoá Đình làng Diêm Trì	QĐ số 2682 (29/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	50.000.000	50.000.000			-

STT	Nội dung	Số QĐ, ngày tháng	Đơn vị cấp kinh phí	Đơn vị sử dụng	Số tiền	Số đã sử dụng	Số đã nộp trả lại	Số chuyển nguồn	Còn lại
24	KP hỗ trợ NCC với cách mạng và thân nhân liệt sĩ về nhà ở huyện Tiền Hải (đợt 1)	QĐ số 2728 (05/5/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	150.000.000	150.000.000			-
25	KP thực hiện KK đất đai và lập bản đồ hiện trạng đất	QĐ số 5273 (05/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc & VPHĐND - UBND xã	96.344.000	96.344.000			-
26	KP biên tập sổ tay đảng viên	QĐ số 5348 (09/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	30.000.000	30.000.000			-
27	BS kinh phí giải quyết chế độ MTP	QĐ số 5488 (13/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	23.400.000	23.400.000			-
28	BS kinh phí giải quyết chế độ MTP	QĐ số 5649 (23/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc	23.400.000	23.400.000			-
	XÃ TÂY GIANG				10.867.691.000	10.787.929.000	79.762.000	0	0
1	Hỗ trợ KP từ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh theo quy định tại Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh	QĐ số 664 (22/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	2.502.000.000	2.502.000.000			-
2	Hỗ trợ KP từ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh theo quy định tại Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh	QĐ số 1341 (26/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	3.746.000.000	3.746.000.000			-
3	Hỗ trợ kinh phí cải tạo, SC trụ sở	QĐ số 5327 (06/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang và UBND xã Ái Quốc	1.000.000.000	1.000.000.000			-
4	Quà tết cho hộ nghèo	QĐ số 383 (20/01/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	13.000.000	13.000.000			-
5	BS kinh phí kỉ niệm 70 năm ngày truyền thống ngành y tế	QĐ số 1414 (05/3/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	3.000.000	3.000.000			-
6	KP giám sát và phản biện xã hội	QĐ số 1453 (13/3/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	4.700.000	4.700.000			-

STT	Nội dung	Số QĐ, ngày tháng	Đơn vị cấp kinh phí	Đơn vị sử dụng	Số tiền	Số đã sử dụng	Số đã nộp trả lại	Số chuyển nguồn	Còn lại
7	KP trật tự an toàn giao thông	QĐ số 1453 (13/3/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	10.000.000	10.000.000			-
8	KP sắp xếp đơn vị hành chính	QĐ số 2317 (18/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	50.000.000	50.000.000			-
9	Kinh phí xoá nhà tạm dột nát hộ nghèo	QĐ số 2318 (21/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	100.000.000	100.000.000			-
10	KP hỗ trợ SXNN thiệt hại do ảnh hưởng của bão số 3 năm 2024	QĐ số 2318 (21/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	101.633.000	101.633.000			-
11	Kinh phí sắp xếp đơn vị hành chính	QĐ số 2320 (22/4/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	50.000.000	50.000.000			-
12	Kinh phí trang thiết bị đài truyền thanh	QĐ số 4970 (30/5/2025)	UBND huyện Tiền Hải	Văn phòng HĐND - UBND xã Ái Quốc	250.000.000	170.238.000	79.762.000		-
13	Thực hiện kiểm kê đất đai	QĐ số 5273 (05/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	Văn phòng HĐND - UBND xã Ái Quốc	88.208.000	88.208.000			-
14	Kinh phí hỗ trợ nâng cao hiệu quả mô hình nhà văn hoá thôn	QĐ số 5338 (06/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	50.000.000	50.000.000			-
15	Kinh phí biên tập sổ tay đảng viên điện tử	QĐ số 5348 (09/6/2026)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	22.000.000	22.000.000			-
16	Kinh phí hỗ trợ sau sắp xếp	QĐ số 5392 (12/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	VPĐảng uỷ, VP UB và MTTQ	789.150.000	789.150.000			-
17	Kinh phí mai táng phí cho đối tượng CCB	QĐ số 5448 (13/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang	23.400.000	23.400.000			-
18	Kinh phí chi phụ cấp cán bộ không chuyên trách	QĐ số 5660 (24/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang và VPHĐND-UBND xã	64.600.000	64.600.000			-

STT	Nội dung	Số QĐ, ngày tháng	Đơn vị cấp kinh phí	Đơn vị sử dụng	Số tiền	Số đã sử dụng	Số đã nộp trả lại	Số chuyển nguồn	Còn lại
19	Hỗ trợ kinh phí để thực hiện sau sắp xếp đơn vị hành chính	QĐ số 6536 (30/6/2025)	UBND huyện Tiền Hải	UBND xã Ái Quốc, VP Đảng uỷ, VPUB, MTTQ	2.000.000.000	2.000.000.000			-
	XÃ ÁI QUỐC (MỚI)				120.815.132.825	118.310.218.392	272.288.000	2.209.337.583	23.288.850
1	BS kinh phí để thực hiện hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội năm 2025	QĐ số 1187 (30/9/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND-UBND	52.928.000	40.992.000	11.936.000		-
2	BS kinh phí để thực hiện các chính sách an sinh xã hội	QĐ số 2373 (31/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND-UBND	362.823.000	354.323.000	8.500.000		-
3	BS kinh phí thực hiện cấp bù, hỗ trợ học phí theo Nghị quyết 797/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh	QĐ số 2370 (31/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND xã Ái Quốc và 7 trường học	1.097.200.000	654.758.000	36.042.000	406.400.000	-
4	BS dự toán chi để thực hiện nhiệm vụ để triển khai số Hoá học bạ số, chứng chỉ, văn bằng	TB số 393/TB-STC (10/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	7 trường học	19.400.000	11.560.000		7.840.000	-
5	BS dự toán để thực hiện tặng quà của Đảng, Nhà nước nhân dịp chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026	QĐ số 2358 (30/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND-UBND	527.600.000	506.000.000	21.600.000		-
6	BS dự toán để thực hiện tặng quà của Đảng, Nhà nước nhân dịp chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026	QĐ số 2361 (30/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND-UBND	184.800.000	161.600.000	23.200.000		-
7	BS dự toán để thực hiện quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP năm 2025	TB số 370/TB-STC (03/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP Đảng uỷ, MTTQ, VP UB	501.000.000	501.000.000			-
8	BS dự toán kinh phí sự nghiệp nguồn NS TW hỗ trợ chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025	QĐ số 1118 (24/9/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND-UBND	632.000.000	632.000.000			-

STT	Nội dung	Số QĐ, ngày tháng	Đơn vị cấp kinh phí	Đơn vị sử dụng	Số tiền	Số đã sử dụng	Số đã nộp trả lại	Số chuyển nguồn	Còn lại
9	BS kinh phí để đảm bảo cơ sở vật chất, phục vụ sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp	QĐ số 2140 (12/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP Đảng uỷ, MTTQ, VP UB	600.000.000	600.000.000			-
10	BS kinh phí để đảm bảo cơ sở vật chất, phục vụ sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp	QĐ số 1449 (20/10/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP Đảng uỷ, MTTQ, VP UB	1.000.000.000	1.000.000.000			-
11	BS kinh phí để thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2025 (đợt 1)	QĐ số 1289 (07/10/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	7 trường học	389.913.000	389.913.000			-
12	BS kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ chỉ phục vụ sắp xếp đơn vị hành chính và các nhiệm vụ chi cần thiết khác	QĐ số 1132 (25/9/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP Đảng uỷ, MTTQ, VP UB	783.076.000	783.076.000			-
13	BS kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện (trước sắp xếp) chuyển về ngân sách cấp xã (sau sắp xếp đơn vị hành chính)	QĐ 752 (28/8/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP Đảng uỷ, MTTQ, VP UB	1.699.000.000	1.557.000.000	142.000.000		-
14	BS kinh phí thực hiện chế độ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB đủ điều kiện hưởng trợ cấp 1 lần theo Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ	QĐ số 1453 (20/10/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	MTTQ	56.727.450	33.438.600			23.288.850
15	Tạm cấp kinh phí thực hiện dịch vụ công ích thủy lợi Quý III năm 2025	TB số 1317 (11/9/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND xã Ái Quốc	368.012.000	368.012.000			-
16	Bổ sung kinh phí xử lý rác thải sinh hoạt cho các xã có lò đốt rác trên địa bàn tỉnh năm 2025	QĐ số 2132 (11/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND-UBND	108.000.000	108.000.000			-
17	Tạm cấp kinh phí thực hiện dịch vụ công ích thủy lợi Quý IV năm 2025 (lần 1)	TB số 2917 (27/11/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND xã Ái Quốc	184.005.000	184.005.000			-
18	Tạm cấp kinh phí thực hiện dịch vụ công ích thủy lợi Quý IV năm 2025 (lần 2)		UBND tỉnh Hưng Yên	UBND xã Ái Quốc	184.005.000	184.005.000			-
19	Bổ sung kinh phí để tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp nhiệm kỳ 2025-2030	QĐ số 1139 (25/9/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	MTTQ	450.000.000	450.000.000			-

STT	Nội dung	Số QĐ, ngày tháng	Đơn vị cấp kinh phí	Đơn vị sử dụng	Số tiền	Số đã sử dụng	Số đã nộp trả lại	Số chuyển nguồn	Còn lại
20	Bổ sung kinh phí thực hiện chế độ mai táng phí năm 2025 cho đối tượng CCB từ trần	QĐ số 1450 (20/10/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND-UBND	70.200.000	70.200.000			-
21	Bổ sung kinh phí thực hiện chế độ mai táng phí năm 2025 cho đối tượng CCB từ trần	QĐ số 1792 (13/11/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND-UBND	23.400.000	23.400.000			-
22	Bổ sung kinh phí thực hiện chế độ mai táng phí năm 2025 cho đối tượng CCB từ trần	QĐ số 2181 (16/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND-UBND	23.400.000	23.400.000			-
23	Bổ sung kinh phí để mua xe ô tô phục vụ công tác chung	QĐ số 2220 (19/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND-UBND	1.050.000.000			1.050.000.000	-
24	Bổ sung kinh phí để tổ chức Đại hội Đảng bộ cấp xã năm 2025	QĐ số 277 (11/7/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP Đảng uỷ	226.000.000	226.000.000			-
25	Bổ sung kinh phí tặng quà cho Nhân dân nhân dịp kỉ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9	QĐ 803 (30/8/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND-UBND	1.630.400.000	1.620.700.000	9.700.000		-
26	BS kinh phí để thực hiện chế độ chính sách theo các Nghị định 177/2024/NĐ-CP, số 178/2024/NĐ-CP và số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ	QĐ số 1140 (25/9/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP Đảng uỷ, MTTQ, VP UB	6.223.815.000	6.223.815.000			-
27	BS kinh phí để thực hiện nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo các Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ	QĐ số 1002 (15/9/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP Đảng uỷ, MTTQ, VP UB	3.281.689.125	3.281.689.125			-
28	Tạm cấp kinh phí thực hiện dịch vụ công ích thuỷ lợi 6 tháng đầu năm 2025	TB số 3757 (31/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND xã Ái Quốc	736.024.000	736.024.000			-
29	BS kinh phí cho đảng viên 50 năm tuổi Đảng	QĐ số 2458 (31/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND-UBND	4.914.000	4.914.000			-
30	BS kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ chi phát sinh khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp	QĐ số 1877 (19/11/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	VP HĐND và 7 trường học	4.299.000.000	3.534.592.417	19.310.000	745.097.583	-
31	BS kinh phí chi trả cho cán bộ cấp xã nghỉ theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ	QĐ1671 (31/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	MTTQ	200.801.250	200.801.250			-

STT	Nội dung	Số QĐ, ngày tháng	Đơn vị cấp kinh phí	Đơn vị sử dụng	Số tiền	Số đã sử dụng	Số đã nộp trả lại	Số chuyển nguồn	Còn lại
32	Hỗ trợ KP cho các xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu	QĐ số 748 (28/8/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND xã Ái Quốc	5.000.000.000	5.000.000.000			-
33	Bổ sung dự toán chi xây dựng đường Hùng Vương (đoạn từ cầu qua kênh Cỏ Rồng đến đường ĐH 33) huyện Tiền Hải	TB số 431/TB-STC (22/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND xã Ái Quốc	30.000.000.000	30.000.000.000			-
34	Bổ sung dự toán chi xây dựng tuyến đường từ đường ĐH30, xã Tây Phong đến đường 221A (ĐT.462) xã Tây Tiến, huyện Tiền Hải	TB số 462/TB-STC (26/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND xã Ái Quốc	4.906.000.000	4.906.000.000			-
35	BS kinh phí thực hiện hạch toán, thanh toán số kinh phí đã thanh toán cho các công trình thuộc cấp huyện quản lý (trước sắp xếp) bàn giao cho cấp xã (sau sắp xếp)	QĐ số 2459 (31/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND xã Ái Quốc	28.939.000.000	28.939.000.000			-
36	BS kinh phí thực hiện hạch toán, thanh toán số kinh phí đã thanh toán cho các công trình thuộc cấp huyện quản lý (trước sắp xếp) bàn giao cho cấp xã (sau sắp xếp)	QĐ số 2317 (29/12/2025)	UBND tỉnh Hưng Yên	UBND xã Ái Quốc	25.000.000.000	25.000.000.000			-
	TỔNG CỘNG				157.839.564.825	155.125.070.392	452.210.000	2.238.995.583	23.288.850

TỔNG HỢP GIÁ TRỊ TÒN TẠI CÁC CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA THƯỜNG XUYÊN, XÂY DỰNG CƠ BẢN XÃ ÁI QUỐC

(Kèm theo Kết luận Thanh tra số 67/KL-TTT ngày 06/8/2026)

ĐVT: đồng

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Phê duyệt Báo cáo KTKT; Thiết kế kỹ thuật - Dự toán (cả điều chỉnh)			Phần xây lắp				Tổng giá trị tồn tại	Bao gồm		Tình trạng công trình
			Tổng giá trị dự toán phê duyệt	Bao gồm		Giá trị hợp đồng XL cả bổ sung	Giá trị xây lắp nghiệm thu	Giá trị xây lắp thanh toán, tạm ứng	Nhà thầu thi công xây lắp		Dự toán tính thừa	Thi công thiếu khối lượng	
				Xây lắp, thiết bị	GPMB và chi phí khác								
I	CÁC CÔNG TRÌNH THUỘC XÃ ÁI QUỐC (CŨ)		125.770.983.705	104.938.077.823	20.832.905.882	106.679.795.353	102.615.360.619	100.021.618.042		33.588.157	5.045.670	28.542.487	
1	Đường giao thông nội đồng đoạn từ cầu Nghĩa trang liệt sỹ đến chân đê thôn Lưu Phương, xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc (cũ)	1.320.692.000	1.099.309.221	221.382.779	1.106.331.000	1.078.534.000	1.078.534.000	Công ty CP Tư vấn Quản lý dự án Xây dựng Thái Bình	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
2	Trường Tiểu học và THCS Tây Tiến; hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng 12 phòng + san lấp + sân	UBND xã Tây Tiến (cũ)	14.979.068.017	13.080.492.227	1.898.575.790	13.150.292.004	12.864.133.000	12.864.076.000	Liên danh Công ty CP Đầu tư xây dựng 479 - Công ty CP Đầu tư xây dựng 179 – Công ty TNHH Điện tử Sơn Tùng	5.617.358		5.617.358	Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
3	Duy tu, sửa chữa trường Mầm non Tây Tiến xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc (cũ)	599.801.000	526.575.148	73.225.852	526.330.000	526.620.000	526.620.000	Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng Phạm Hoàng	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
4	Nâng cấp, cải tạo đường trục xã Tây Tiến (đường từ ngã ba cầu tám Tấn đến cổng xây xóm 7 thôn Đông Cao 2)	UBND xã Tây Tiến (cũ)	3.466.151.000	2.914.202.787	551.948.213	3.009.268.000	2.939.204.706	2.939.204.000	Công ty CP Đầu tư xây dựng 479	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
5	Đường từ cửa ông Nguyễn Chính thôn Tân Lập đến trạm bơm cống nhì thôn Đông Cao 2	UBND xã Ái Quốc (cũ)	1.197.886.000	989.032.396	208.853.604	989.000.000	989.000.000	989.000.000	Công ty CP Tư vấn Quản lý dự án Xây dựng Thái Bình	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
6	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông từ đình làng Đông Cao đến cầu Diêm; hạng mục: nền, mặt đường	UBND xã Tây Tiến (cũ)	1.223.648.000	1.044.240.247	179.407.753	1.044.059.000	1.044.059.000	1.044.059.000	Công ty CP Đầu tư xây dựng 479	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
7	Đường từ 221A đến nhà văn hoá thôn Nguyệt Lũ, hạng mục: nền, mặt đường và các công trình trên tuyến	UBND xã Tây Tiến (cũ)	2.785.981.000	2.167.075.327	618.905.673	2.342.522.000	2.133.736.283	2.133.234.000	Công ty CP Đầu tư xây dựng 479	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
8	Đường nội đồng đoạn từ cầu Hội Đồng đến cổng cửa chùa thôn Nguyệt Lũ, xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc (cũ)	1.221.398.000	946.536.059	274.861.941	963.219.000	821.177.000	821.177.000	Công ty CP Tư vấn thiết kế và khảo sát xây dựng công trình số 19	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
9	Xây kè đường từ cầu bả Hia xuống chân đê thôn Lũ Phong	UBND xã Ái Quốc (cũ)	4.365.307.000	3.693.071.623	672.235.377	3.698.489.000	3.675.240.000	3.675.240.000	Liên danh Công ty TNHH Hồng Hà – Công ty CP đầu tư xây dựng Tiền Châu	3.808.728		3.808.728	Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
10	Nâng cấp, cải tạo đường trục thôn Lưu Phương xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc (cũ)	19.769.145.607	17.781.099.546	1.988.046.061	17.629.808.000	16.413.305.000	14.190.600.000	Công ty CP tư vấn xây dựng Tiền Hải	0			Công trình đang thi công dở dang
11	Hạ tầng khu dân cư Đoàn Trung, thôn Quân Trạch, xã Tây Phong, huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Phong (cũ)	54.408.888.000	44.052.763.028	10.356.124.972	45.299.218.000	44.290.399.000	44.202.090.000	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	19.373.418	5.045.670	14.327.748	Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
12	Duy tu, sửa chữa hội trường và phòng họp UBND xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc (cũ)	650.472.000	553.489.000	96.983.000	553.489.000	553.489.000	553.489.000	Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng Phạm Hoàng	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
13	Nhà vệ sinh trường cấp 2 Giang Phong	UBND xã Ái Quốc (cũ)	452.654.000	398.303.482	54.350.518	398.303.000	398.303.000	398.300.000	Công ty CP đầu tư xây dựng Tiền Châu	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
14	Xây dựng hạ tầng quy hoạch điểm dân cư xen kẹp giáp nhà ông Thuận; điểm dân cư xen kẹp giáp nhà ông Chấn thôn Nguyệt Lũ, xã tây Tiến	UBND xã Tây Tiến (cũ)	4.158.974.000	3.102.402.655	1.056.571.345	3.264.657.000	3.050.120.000	3.050.120.000	Công ty CP Đầu tư xây dựng 479	3.344.614		3.344.614	Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Phê duyệt Báo cáo KTKT; Thiết kế kỹ thuật - Dự toán (cả điều chỉnh)			Phần xây lắp				Tổng giá trị tồn tại	Bao gồm		Tình trạng công trình
			Tổng giá trị dự toán phê duyệt	Bao gồm		Giá trị hợp đồng XL cả bổ sung	Giá trị xây lắp nghiệm thu	Giá trị xây lắp thanh toán, tạm ứng	Nhà thầu thi công xây lắp		Dự toán tính thừa	Thi công thiếu khối lượng	
				Xây lắp, thiết bị	GPMB và chi phí khác								
15	Dự án Đường từ Nhà văn hoá thôn Đông Cao 2 đến đường nghĩa trang làng Đông Cao	UBND xã Ái Quốc (cũ)	1.510.072.000	1.286.744.305	223.327.695	1.304.822.000	1.232.083.000	950.000.000	Công ty CP Tư vấn thiết kế và khảo sát xây dựng công trình số 19	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
16	Đường giao thông nội đồng trục chính từ cống bà Toàn đến Góc Mốc	UBND xã Tây Tiến (cũ)	2.358.473.081	1.999.960.453	358.512.628	1.983.582.000	1.983.582.000	1.983.500.000	Công ty TNHH xây dựng Thế Dương	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
17	Đường nội đồng từ nhà ông Phái đến nhà ông Non thôn Lũ Phong, xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc (cũ)	873.025.000	712.022.349	161.002.651	712.022.349	706.208.000	706.208.000	Công ty CP Tư vấn Quản lý dự án Xây dựng Thái Bình	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
18	Đường nội đồng đoạn từ cống bà Tuấn đến kênh bà Xước thôn Đông Cao 1, xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc (cũ)	1.260.299.000	983.613.027	276.685.973	994.274.000	799.247.000	799.247.000	Công ty CP Tư vấn thiết kế và khảo sát xây dựng công trình số 19	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
19	Nâng cấp, cải tạo đường trục xã Tây Tiến: Đường từ ông Nguyễn Dân đến ông Cao Đồi thôn Nguyệt Lũ	UBND xã Tây Tiến (cũ)	3.100.015.000	2.586.577.338	513.437.662	2.681.199.000	2.119.650.630	2.119.650.042	Công ty CP đầu tư xây dựng 179	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
20	Xây kè đường từ cầu ông Văn xuống chân đê thôn Quân Trạch, xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc (cũ)	1.990.745.000	1.646.044.122	344.700.878	1.660.408.000	1.637.044.000	1.637.044.000	Công ty CP tư vấn đầu tư và xây dựng Tiền Châu	1.444.039		1.444.039	Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
21	Nhà văn hoá thôn Đông Cao 2, xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc (cũ)	1.782.837.000	1.488.468.049	294.368.951	1.487.767.000	1.487.767.000	1.487.767.000	Liên danh Công ty TNHH Hồng Hà – Công ty CP tư vấn đầu tư và xây dựng Phạm Hoàng	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
22	Xây dựng công trình cầu ông Đề, thôn Lũ Phong, xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc (cũ)	1.114.000.000	922.487.434	191.512.566	919.251.000	910.974.000	910.974.000	Công ty CP đầu tư xây dựng Tiền Châu	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
23	Kè bờ sông xã Tây Tiến từ nhà ông Lăng đến cầu ông Phong	UBND xã Tây Tiến (cũ)	1.181.452.000	963.568.000	217.884.000	961.485.000	961.485.000	961.485.000	Công ty TNHH xây dựng Thế Dương	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
II	CÁC CÔNG TRÌNH THUỘC XÃ TÂY GIANG (CŨ)		102.083.616.000	91.025.078.883	11.058.537.117	90.930.375.664	84.378.679.766	84.378.678.213		5.942.190	0	5.942.190	
1	Nâng cấp mặt đường giao thông thôn Bắc (từ nhà ông Chu Ngân đến nhà ông Tạ An, từ nhà ông Tạ Dũng đến nhà ông Lê Trùng Khánh)	UBND xã Tây Giang (cũ)	1.079.625.000	884.625.018	194.999.982	884.160.000	874.700.000	874.700.000	Công ty CP Thiên Phú Thành	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
2	Nâng cấp mặt đường giao thông thôn Đông tuyến từ nhà ông Hà Tân đến nhà ông Hà Vinh và tuyến từ nhà ông Phạm Cung đến đường Ngô Duy Phớn	UBND xã Tây Giang (cũ)	1.070.089.000	874.074.113	196.014.887	874.006.000	864.500.000	864.500.000	Công ty CP Thiên Phú Thành	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
3	Nghĩa trang nhân dân xã Tây Giang	UBND xã Tây Giang (cũ)	31.305.892.000	27.305.817.608	4.000.074.392	27.241.261.000	25.163.131.642	25.163.131.642	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
4	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông và kè sông Cỏ Rồng 2 tuyến bờ sông đoạn từ cầu Đập Trần đến cầu Cát Già xã Tây Giang huyện Tiên Hải	UBND xã Tây Giang (cũ)	54.587.006.000	49.975.821.095	4.611.184.905	49.933.926.000	45.809.725.571	45.809.725.571	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	5.942.190		5.942.190	Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
5	Cải tạo, sửa chữa trụ sở trung tâm hành chính công xã Ái Quốc	UBND xã Tây Giang (cũ)	1.207.534.000	1.076.107.755	131.426.245	1.074.222.000	1.060.815.582	1.060.816.000	Công ty TNHH Thịnh Phát Thái Bình	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Phê duyệt Báo cáo KTKT; Thiết kế kỹ thuật - Dự toán (cả điều chỉnh)			Phần xây lắp				Tổng giá trị tồn tại	Bao gồm		Tình trạng công trình
			Tổng giá trị dự toán phê duyệt	Bao gồm		Giá trị hợp đồng XL cả bổ sung	Giá trị xây lắp nghiệm thu	Giá trị xây lắp thanh toán, tạm ứng	Nhà thầu thi công xây lắp		Dự toán tính thừa	Thi công thiếu khối lượng	
				Xây lắp, thiết bị	GPMB và chi phí khác								
6	Sân vận động trung tâm xã Tây Giang, hạng mục: Kè đá, Sân bê tông, Tường rào, San nền, Rãnh thoát nước	UBND xã Tây Giang (cũ)	6.551.039.000	5.451.940.000	1.099.099.000	5.444.931.000	5.242.036.684	5.242.036.000	Công ty CP Thiên Phú Thành	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
7	Nâng cấp nhà văn hoá thôn giai đoạn I: nhà văn hoá thôn Đông và thôn Đoài	UBND xã Tây Giang (cũ)	5.612.802.000	4.902.371.658	710.430.342	4.884.920.000	4.784.934.000	4.784.934.000	Công ty CP Thiên Phú Thành	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
8	Lan can kè hồ an toàn giao thông khu trường học xã Tây Giang	UBND xã Tây Giang (cũ)	298.728.000	252.863.176	45.864.824	252.579.000	247.500.000	247.500.000	Công ty CP Thiên Phú Thành	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
9	Nâng cấp đường giao thông đoạn từ cầu Đập Trần đến nhà ông Phú thôn Đoài	UBND xã Tây Giang (cũ)	370.901.000	301.458.460	69.442.540	340.370.664	331.336.287	331.335.000	Công ty CP Thiên Phú Thành	0			Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
III	CÁC CÔNG TRÌNH UBND HUYỆN CHUYÊN VỀ		211.063.932.485	180.188.408.893	30.875.523.592	183.225.985.000	157.697.689.892	144.262.996.000		52.760.233	0	52.760.233	
1	Xây dựng cống qua đường Tạ Xuân Thu, xã Tây Giang, huyện Tiên Hải	UBND huyện Tiên Hải (cũ)	14.827.432.000	12.889.456.622	1.937.975.378	12.825.078.000	12.481.414.000	0	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	10.000.000		10.000.000	Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
2	Xây dựng đường Hùng Vương (đoạn từ đường Tạ Xuân Thu Thu đến ĐH.33)	UBND huyện Tiên Hải (cũ)	140.054.165.485	122.407.486.271	17.646.679.214	124.008.087.000	120.283.996.892	120.283.996.000	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	21.118.565		21.118.565	Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
3	Xây dựng mới tuyến đường từ đường ĐH.30, xã Tây Phong đến đường 221A (ĐT.462) xã Tây Tiến, huyện Tiên Hải	UBND huyện Tiên Hải (cũ)	56.182.335.000	44.891.466.000	11.290.869.000	46.392.820.000	24.932.279.000	23.979.000.000	Công ty CP tư vấn xây dựng Tiên Hải	21.641.668		21.641.668	Công trình đang thi công dở dang
IV	CÁC CÔNG TRÌNH UBND XÃ ÁI QUỐC MỚI PHÊ DUYỆT		31.239.120.000	26.236.590.084	5.002.529.916	26.230.113.000	9.609.772.317	12.332.390.200		23.675.010	11.547.427	12.127.583	
1	Xây dựng nhà hiệu bộ và sửa chữa trường Tiểu học Tây Phong xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc	6.252.092.000	5.230.188.885	1.021.903.115	5.224.196.000	1.845.891.000	1.500.000.000	Công ty CP Thiên Phú Thành	4.913.870	4.913.870		Công trình đang thi công dở dang
2	Xây dựng các hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học và THCS Tây Tiến, xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc	9.766.733.000	8.362.378.401	1.404.354.599	8.336.455.000	6.389.814.000	7.069.936.500	Công ty CP Đầu tư xây dựng 479	8.015.679		8.015.679	Công trình đang thi công dở dang
3	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở nhà làm việc Đảng uỷ, UBND và Ban Chỉ huy quân sự xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc	5.422.322.000	4.530.800.107	891.521.893	4.509.799.000	0	1.184.453.700	Liên danh Công ty CP Tư vấn thiết kế và khảo sát xây dựng công trình số 19-Công ty TNHH Đầu tư và thương mại dịch vụ	3.203.872	3.203.872		Công trình đang thi công dở dang
4	Xây dựng mương dẫn nước cánh đồng Cẩm Hà (đoạn từ trạm bơm ông Xuyên đến nhà ông Phi) thôn Quân Trạch, xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc	1.700.226.000	1.316.403.476	383.822.524	1.375.331.000	1.374.067.317	578.000.000	Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng Phạm Hoàng	4.111.904		4.111.904	Công trình đang thi công dở dang
5	Xây dựng nhà Hiệu bộ và sửa chữa trường mầm non Tây Phong xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc	8.097.747.000	6.796.819.215	1.300.927.785	6.784.332.000	0	2.000.000.000	Công ty CP Thiên Phú Thành	3.429.685	3.429.685		Công trình đang thi công dở dang
x	Tổng	X	470.157.652.190	402.388.155.683	67.769.496.507	407.066.269.017	354.301.502.594	340.995.682.455	X	115.965.590	16.593.097	99.372.493	X

**TỔNG HỢP LOẠI KHỎI GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN, GIẢM GIÁ TRỊ THANH TOÁN
CÁC CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA THUƯỜNG XUYỀN, XÂY DỰNG CƠ BẢN XÃ ÁI QUỐC**

(Kèm theo Kết luận Thanh tra số 67/KL-TTT ngày 06/8/2026)

ĐVT: đồng

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Phần xây lắp				Loại khỏi giá trị quyết toán, giảm giá trị thanh toán	Bao gồm		Tình trạng công trình
			Giá trị hợp đồng XL cả bổ sung	Giá trị xây lắp nghiệm thu	Giá trị xây lắp thanh toán, tạm ứng	Nhà thầu thi công xây lắp		Dự toán tính thừa	Thi công thiếu khối lượng	
I	CÁC CÔNG TRÌNH UBND HUYỆN CHUYÊN VỀ		12.825.078.000	12.481.414.000	0		10.000.000	0	10.000.000	
1	Xây dựng cống qua đường Tạ Xuân Thu, xã Tây Giang, huyện Tiên Hải	UBND huyện Tiên Hải (cũ)	12.825.078.000	12.481.414.000	0	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	10.000.000		10.000.000	Đã bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán
II	CÁC CÔNG TRÌNH UBND XÃ ÁI QUỐC MỚI PHÊ DUYỆT		17.893.658.000	3.219.958.317	5.262.453.700		15.659.331	11.547.427	4.111.904	
1	Xây dựng nhà hiệu bộ và sửa chữa trường Tiểu học Tây Phong xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc	5.224.196.000	1.845.891.000	1.500.000.000	Công ty CP Thiên Phú Thành	4.913.870	4.913.870		Công trình đang thi công dở dang
2	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở nhà làm việc Đảng uỷ, UBND và Ban Chỉ huy quân sự xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc	4.509.799.000	0	1.184.453.700	Liên danh Công ty CP Tư vấn thiết kế và khảo sát xây dựng công trình số 19-Công ty TNHH Đầu tư và thương mại dịch vụ Toàn Cầu	3.203.872	3.203.872		Công trình đang thi công dở dang
3	Xây dựng mương dẫn nước cánh đồng Cẩm Hà (đoạn từ trạm bơm ông Xuyên đến nhà ông Phi) thôn Quán Trạch, xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc	1.375.331.000	1.374.067.317	578.000.000	Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng Phạm Hoàng	4.111.904		4.111.904	Công trình đang thi công dở dang
4	Xây dựng nhà Hiệu bộ và sửa chữa trường mầm non Tây Phong xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc	6.784.332.000	0	2.000.000.000	Công ty CP Thiên Phú Thành	3.429.685	3.429.685		Công trình đang thi công dở dang
x	Tổng	x	30.718.736.000	15.701.372.317	5.262.453.700	x	25.659.331	11.547.427	14.111.904	x

**TỔNG HỢP THU HỒI NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CÁC CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA
THƯỜNG XUYỀN, XÂY DỰNG CƠ BẢN XÃ ÁI QUỐC**

(Kèm theo Kết luận Thanh tra số 67/KL-TTT ngày 06/8/2026)

ĐVT: đồng

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Tên đơn vị thực hiện nộp tiền thu hồi qua thanh tra	Số tiền thu hồi	Bao gồm	
					Dự toán thính thừa	Thi công thiếu khối lượng
I	CÁC CÔNG TRÌNH THUỘC XÃ ÁI QUỐC (CŨ)			33.588.157	5.045.670	28.542.487
1	Trường Tiểu học và THCS Tây Tiến; hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng 12 phòng + san lấp + sân	UBND xã Tây Tiến (cũ)	Liên danh Công ty CP Đầu tư xây dựng 479 - Công ty CP Đầu tư xây dựng 179 – Công ty TNHH Điện tử Sơn Tùng	5.617.358		5.617.358
2	Xây kè đường từ cầu bà Hia xuống chân đê thôn Lũ Phong	UBND xã Ái Quốc (cũ)	Liên danh Công ty TNHH Hồng Hà – Công ty CP đầu tư xây dựng Tiền Châu	3.808.728		3.808.728
3	Hạ tầng khu dân cư Đoàn Trung, thôn Quân Trạch, xã Tây Phong, huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Phong (cũ)	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	19.373.418	5.045.670	14.327.748
4	Xây dựng hạ tầng quy hoạch điểm dân cư xen kẹp giáp nhà ông Thuận; điểm dân cư xen kẹp giáp nhà ông Chấn thôn Nguyệt Lũ, xã tây Tiến	UBND xã Tây Tiến (cũ)	Công ty CP Đầu tư xây dựng 479	3.344.614		3.344.614
5	Xây kè đường từ cầu ông Văn xuống chân đê thôn Quân Trạch, xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc (cũ)	Công ty CP tư vấn đầu tư và xây dựng Tiền Châu	1.444.039		1.444.039
II	CÁC CÔNG TRÌNH THUỘC XÃ TÂY GIANG (CŨ)			5.942.190	0	5.942.190
1	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông và kè sông Cổ Rồng 2 tuyến bờ sông đoạn từ cầu Đập Trần đến cầu Cát Già xã Tây Giang huyện Tiền Hải	UBND xã Tây Giang (cũ)	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	5.942.190		5.942.190
III	CÁC CÔNG TRÌNH UBND HUYỆN CHUYỂN VỀ			42.760.233	0	42.760.233
1	Xây dựng đường Hùng Vương (đoạn từ đường Tạ Xuân Thu Thu đến ĐH.33)	UBND huyện Tiền Hải (cũ)	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	21.118.565		21.118.565
2	Xây dựng mới tuyến đường từ đường ĐH.30, xã Tây Phong đến đường 221A (ĐT.462) xã Tây Tiến, huyện Tiền Hải	UBND huyện Tiền Hải (cũ)	Công ty CP tư vấn xây dựng Tiền Hải	21.641.668		21.641.668
IV	CÁC CÔNG TRÌNH UBND XÃ ÁI QUỐC MỚI PHÊ DUYỆT			8.015.679	0	8.015.679
1	Xây dựng các hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học và THCS Tây Tiến, xã Ái Quốc	UBND xã Ái Quốc	Công ty CP Đầu tư xây dựng 479	8.015.679		8.015.679
x	Tổng	x	x	90.306.259	5.045.670	85.260.589

Phụ lục số 01

(Ban hành kèm theo Kết luận Thanh tra số 67/KL-TTT ngày 06/8/2026)

I. Tổng hợp vi phạm và xử lý vi phạm về kinh tế

STT	Cơ quan tổ chức cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Tổng giá trị vi phạm		Kiến nghị thu hồi				Xuất toán (đ)	Giảm trừ quyết toán (đ)	Xử lý khác (đ)	Ghi chú
			Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (đ)	Đất (m ²)	Về ngân sách nhà nước		Về cơ quan tổ chức, đơn vị (không phải NSNN)					
					Tiền (đ)	Nhà đất (m ²)	Tiền (đ)	Nhà đất (m ²)				
1	UBND xã Ái Quốc	Số thu từ đấu giá QSDĐ được hưởng không đúng theo tỷ lệ điều tiết quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Thái Bình cũ của khu dân cư Đồng Rộc do UBND huyện Tiền Hải cũ làm chủ đầu tư	1.213.839.640								1.213.839.640	Nộp trả ngân sách tỉnh
2	UBND xã Ái Quốc	Kinh phí cấp trên cấp bổ sung đã hết nhiệm vụ chi	29.658.000								29.658.000	Nộp trả ngân sách tỉnh
3	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	Thực hiện thiếu khối lượng công trình: Xây dựng cống qua đường Tạ Xuân Thu, xã Tây Giang, huyện Tiền Hải	10.000.000							10.000.000		
4	Công ty CP Thiên Phú Thành	Dự toán tính thừa khối lượng công trình: Xây dựng nhà hiệu bộ và sửa chữa trường Tiểu học Tây Phong xã Ái Quốc	4.913.870							4.913.870		
5	Liên danh Công ty CP Tư vấn thiết kế và khảo sát xây dựng công trình số 19- Công ty TNHH Đầu tư và thương mại dịch vụ Toàn Cầu	Dự toán tính thừa khối lượng công trình: Cải tạo, sửa chữa Trụ sở nhà làm việc Đảng ủy, UBND và Ban Chỉ huy quân sự xã Ái Quốc	3.203.872							3.203.872		

6	Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng Phạm Hoàng	Thực hiện thiếu khối lượng công trình: Xây dựng mương dẫn nước cánh đồng Cẩm Hà (đoạn từ trạm bơm ông Xuyên đến nhà ông Phi) thôn Quân Trạch, xã Ái Quốc	4.111.904							4.111.904		
7	Công ty CP Thiên Phú Thành	Dự toán tính thừa khối lượng công trình: Xây dựng nhà Hiệu bộ và sửa chữa trường mầm non Tây Phong xã Ái Quốc	3.429.685							3.429.685		
8	Liên danh Công ty CP Đầu tư xây dựng 479 - Công ty CP Đầu tư xây dựng 179 – Công ty TNHH Điện tử Sơn Tùng	Thực hiện thiếu khối lượng công trình: Trường Tiểu học và THCS Tây Tiến; hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng 12 phòng + san lấp + sân	5.617.358		5.617.358							
9	Liên danh Công ty TNHH Hồng Hà – Công ty CP đầu tư xây dựng Tiền Châu	Thực hiện thiếu khối lượng công trình: Xây kè đường từ cầu bà Hia xuống chân đê thôn Lũ Phong	3.808.728		3.808.728							
10	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	Thực hiện thiếu khối lượng công trình và dự toán tính thừa khối lượng công trình: Hạ tầng khu dân cư Đoàn Trung, thôn Quân Trạch, xã Tây Phong, huyện Tiền Hải	19.373.418		19.373.418							
11	Công ty CP Đầu tư xây dựng 479	Thực hiện thiếu khối lượng công trình: Xây dựng hạ tầng quy hoạch điểm dân cư xen kẹp giáp nhà ông Thuận; điểm dân cư xen kẹp giáp nhà ông Chấn thôn Nguyệt Lũ, xã tây Tiến	3.344.614		3.344.614							
12	Công ty CP tư vấn đầu tư và xây dựng Tiền Châu	Thực hiện thiếu khối lượng công trình: Xây kè đường từ cầu ông Văn xuống chân đê thôn Quân Trạch, xã Ái Quốc	1.444.039		1.444.039							
13	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	Đơn vị thi công thực hiện thiếu khối lượng công trình: Nâng cấp, mở rộng đường giao thông và kè sông Cỏ Rồng 2 tuyến bờ	5.942.190		5.942.190							

		sông đoạn từ cầu Đập Trần đến cầu Cát Già xã Tây Giang huyện Tiên Hải										
14	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thiết kế Phú Thăng Long	Thực hiện thiếu khối lượng công trình: Xây dựng đường Hùng Vương (đoạn từ đường Tạ Xuân Thu Thu đến ĐH.33)	21.118.565		21.118.565							
15	Công ty CP tư vấn xây dựng Tiên Hải	Thực hiện thiếu khối lượng công trình: Xây dựng mới tuyến đường từ đường ĐH.30, xã Tây Phong đến đường 221A (ĐT.462) xã Tây Tiến, huyện Tiên Hải	21.641.668		21.641.668							
16	Công ty CP Đầu tư xây dựng 479	Thực hiện thiếu khối lượng công trình: Xây dựng các hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học và THCS Tây Tiến, xã Ái Quốc	8.015.679		8.015.679							

II. Tổng hợp kiến nghị xử lý trách nhiệm

STT	Tên Tổ chức /Cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Kiến nghị xử lý trách nhiệm			Ghi chú
			Hành chính	Chuyển cơ quan công an	Chuyển cơ quan chức năng khác	
1	Đối với HĐND xã Ái Quốc	Giao dự toán nội dung “chi chuyển nguồn ngân sách” số tiền: 3.700.000.000 đồng (nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương) tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 08/8/2026 chưa phù hợp với Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình cũ	Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm			
2	UBND xã Ái Quốc	- Ban hành Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 18/8/2026 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách chưa đảm bảo về thời gian theo quy định tại Khoản 12, Điều 44, Luật ngân sách nhà nước năm 2015 - Một số nội dung được ngân sách cấp trên cấp bổ sung trong năm 2025 đã hết nhiệm vụ chi tuy nhiên đơn vị chưa trả lại ngân sách tỉnh	Kiểm điểm, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm			

		- Xác định 70% tăng thu ngân sách năm 2025 số tiền: 10.735.247.000 đồng vào nguồn thực hiện chế độ cải cách tiền lương năm 2025 - Trong quá trình đầu tư các công trình xây dựng cơ bản, sửa chữa thường xuyên còn hạn chế như: dự toán tính thừa khối lượng; thi công thiếu khối lượng hoặc không thực hiện một số nội dung công việc theo Hợp đồng xây dựng				
3	Thuế cơ sở 9 tỉnh Hưng Yên	UBND xã Ái Quốc được điều tiết số thu từ tiền đầu giá QSDĐ tại khu dân cư Đồng Rộc (do UBND huyện Tiền Hải cũ làm chủ đầu tư) theo tỷ lệ 40%, chênh lệch tăng 20% so với quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Thái Bình cũ	Kiểm điểm, Rút kinh nghiệm			
4	Phòng Giao dịch số 4 – Kho bạc Nhà nước Khu vực 4					
5	Trường Mầm Non Tây Giang; Trường Mầm Non Tây Phong; Trường Mầm Non Tây Tiến; Trường Tiểu học Tây Giang; Trường Tiểu học Tây Phong; Trường Tiểu học & THCS Tây Tiến; Trường THCS Giang Phong	Khi có sự thay đổi về chủ thể quản lý và thay đổi một số khoản thu, đơn vị chưa kịp thời xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ mới để phù hợp với tình hình thực tế	Rút kinh nghiệm			
6	UBND xã Tây Giang cũ; Văn phòng HĐND-UBND xã Ái Quốc mới; Trường Mầm Non Tây Tiến; Trường Tiểu học Tây Giang; Trường Tiểu học & THCS Tây Tiến	Khi thực hiện thanh toán các khoản chi như: làm thêm giờ, tiếp khách mua sắm công cụ dụng cụ, sửa chữa tài sản chưa đảm bảo hồ sơ thanh toán	Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm			
7	Văn phòng HĐND-UBND xã Ái Quốc	Chưa thực hiện công khai dự toán chi ngân sách theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính	Rút kinh nghiệm			